

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Thu Huyền

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nH dân tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nH dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Quỳnh Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HNGĐ về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 92/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tổ tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ L - sinh năm 1984; địa chỉ: Khu L, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Đinh Khắc C – sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu L, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; hiện đang sống và làm việc tại: 5<sup>th</sup> Floor, No.562, section2, Z Road, Z District, New Taipei City, Đài Loan.

*(Chị L và anh C đều đề nghị giải quyết vắng mặt)*

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 15/10/2021 và các lời khai tiếp theo, chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C trình bày:*

Về quan hệ hôn nH: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 09/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc. Sau đó, cuộc sống chung bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã. Hiện nay, anh C đang lao động tại Đài Loan mỗi lần vợ chồng liên hệ qua điện thoại cũng thường xuyên cãi vã nhau, đã từ lâu không còn liên hệ và quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù đã được gia đình hai bên

khuyên bảo nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung rơi vào bế tắc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C có 02 con chung là cháu Đinh Thu M, sinh ngày 16/9/2008 và cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 10/6/2012. Khi ly hôn, anh chị thống nhất các cháu Đinh Thu M, Đinh Bảo H đều do chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi các con.

*Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài C khác:* Chị L và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và xác định vợ chồng không có nợ chung cùng các nghĩa vụ tài C khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí và các chi phí tố tụng khác:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C thỏa thuận để chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí và các chi phí tố tụng.

Chị Nguyễn Thị Mỹ L đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C đều đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt.

*Tại các đơn trình bày nguyện vọng đều đề ngày 29/11/2021, các cháu Đinh Thu M và Đinh Bảo H đều trình bày:* Bố mẹ các cháu là chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C có mâu thuẫn trầm trọng, không sống chung đã nhiều năm. Nguyện vọng của các cháu mong muốn sau khi bố mẹ ly hôn, các cháu được chung sống với mẹ để mẹ chăm sóc các cháu được tốt nhất.

*Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự:

*Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C;

*Về con chung:* Công nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị L và anh C, giao các cháu Đinh Thu M, sinh ngày 16/9/2008 và Đinh Bảo H, sinh ngày 10/6/2012 cho chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Đinh Khắc C không phải cấp dưỡng nuôi các con chung;

*Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác:* Anh C và chị L không có yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết;

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị L tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:*

[1] .Về tố tụng: Trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C thể hiện anh Đinh Khắc C đang sinh sống tại Đài Loan. Căn cứ Công văn số: 28567/QLXNC-P5 ngày 25/11/2021 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an, anh Đinh Khắc C xuất cảnh lần gần nhất ngày 07/02/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Chị Nguyễn Thị Mỹ L hiện đang thường trú tại địa chỉ: Khu L, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Mỹ L đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, chị L và anh C đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải và mở phiên họp vắng mặt anh chị theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] .Về nội dung vụ việc: Anh Đinh Khắc C hiện đang lao động tại Đài Loan. Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh C có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền là Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc. Như vậy, có căn cứ để xác định nội dung trong văn bản trên thể hiện ý chí, nguyện vọng của anh Đinh Khắc C.

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 09/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc. Sau đó, cuộc sống chung bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng hai vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung rơi vào bế tắc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Việc chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ ý chí của cả hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2.2] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Đinh Thu M, sinh ngày 16/9/2008 và Đinh Bảo H, sinh ngày 10/6/2012. Chị L và anh C thỏa thuận chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu M và H đến khi các cháu thành niên, lao động tự túc được.

Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, đảm bảo được quyền và lợi ích C đáng của cháu M và cháu H, phù hợp với nguyện vọng của các cháu nên cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, chị L và anh C thỏa thuận không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi các con chung. Do đó, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung đối với anh Đinh Khắc C.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài C khác*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và xác định vợ chồng không có nợ chung cùng các nghĩa vụ tài chính khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự, cần được chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37; Điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Đinh Khắc C.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đinh Thu M, sinh ngày 16/9/2008 và cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 10/6/2012 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động tự túc được.

Anh Đinh Khắc C không phải cấp dưỡng nuôi các con chung cùng chị Nguyễn Thị Mỹ L.

Anh Đinh Khắc C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Tòa án không giải quyết.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) L phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, L phí Tòa án số: AA/2020/0000044 ngày 11/11/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[5].Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND các xã Y, T;
- Đương sự;
- Lưu: An văn, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Thu Huyền**